

Số: 120/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 28 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/02/2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phi Trung S, sinh ngày 09/6/1977; ĐKKHKT và trú tại: CT2, khu đô thị H, phường C, quận Đ, thành phố H.

- Chị Lê Thị Thu T, sinh ngày 02/9/1988; ĐKKHKT và trú tại: CT2, khu đô thị H, phường C, quận Đ, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Anh Phi Trung S và chị Lê Thị Thu T cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh S, chị T xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Phi T, sinh ngày 18/3/2010. Cháu sức khỏe tốt phát triển bình thường. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu Anh S cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh S, chị T thống nhất thỏa thuận chị T sẽ nộp toàn bộ lệ phí việc xin ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phi Trung S và chị Lê Thị Thu T.

- Về con chung: Anh, chị xác nhận có một con chung là cháu Phi T, sinh ngày 18/3/2010. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu Anh S cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (chị được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0009717 ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh

